

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **111/ 2018/HSST**

Ngày 31/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Minh Tú;
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Thủy.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên, Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2018/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh L, sinh năm 1988; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và ở: TDP C, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chị: Nguyễn Thị N (đã chết); Em: Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1991; Vợ: Nguyễn Kim D, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2010. Gia đình có 03 chị, em, bị can là con thứ hai.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 89/2014/HSST ngày 26/3/2014, Tòa án ND huyện Từ Liêm xử Nguyễn Minh L 42 tháng tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 20/9/2016. Biên bản xác minh thi hành án ngày 17/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm thể hiện: L đã thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 2175 ngày 26/3/2014.

Nhân thân: Ngày 31/5/2011, Nguyễn Minh L đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 4622 của UBND xã T, L, Hà Nội. Trở về địa phương ngày 05/5/2013 (đã hết thời hiệu).

Danh chỉ bản: 170 ngày 02/5/2018 lập tại công an quận Bắc Từ Liêm. Bắt ngày 02/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Minh L bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/5/2018, thông qua mạng xã hội facebook, Nguyễn Minh L biết một người đàn ông tên “D” (không xác định được lai lịch, địa chỉ) bán ma túy nên đã hỏi mua. “D” đồng ý bán cho L 800.000 đồng ma túy gồm 15 gói và mang đến nhà giao cho L. Sau khi mua được ma túy, L đã sử dụng hết 04 gói còn 11 gói L cất vào trong ví để trong người. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, L đi bộ ra quán Internet tại số 1*, tổ dân phố số 4, phường T, B, Hà Nội để chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, T sử dụng số điện thoại 01656828*** gọi vào số điện thoại 0968924*** của L hỏi mua 200.000 đồng ma túy. L đồng ý và hẹn T đến quán Internet có địa chỉ như trên để giao dịch ma túy nhưng L chưa kịp bán ma túy cho T thì bị Tổ công tác Công an phường T phát hiện, bắt giữ và đưa về trụ sở làm rõ.

Thu giữ của Nguyễn Minh L:

- 03 gói ni lon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng và 08 gói ni lon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 điện thoại di động Viettel màu xanh đen, số sim 0968924***.

Ngày 02/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 263 đối với số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Minh L.

Tại Bản kết luận giám định số 3939/KLGD-PC54 ngày 08/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 11 gói ni lông (08 gói ni lông màu xanh và 03 gói ni lông màu đen) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,830 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh L, T khai nhận hành vi như trên và khai đây là lần đầu tiên L bán ma túy cho T.

Quá trình thu giữ điện tín cuộc gọi đi, đến đối với số điện thoại 01656828*** của T và số điện thoại 0968924*** của L thể hiện: T và L đã liên lạc 02 lần ngày 02/5/2018.

Đối người đàn ông tên “D” bán ma túy cho L, L sử dụng tài khoản facebook ảo để hỏi mua nên không còn nhớ tên tài khoản và mật khẩu. Quá trình Cơ quan điều tra dẫn giải L đến địa điểm mua ma túy không phát hiện được đối tượng “D” bán ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với T chưa mua được ma túy của L, xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của T có kết quả âm tính, không sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với T.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh L khai nhận hành vi phạm tội với nội dung trên.

Tại Cáo trạng số 108/CT-VKSBT, ngày 09/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Minh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L mức án tù từ 42 - 48 tháng tù; Về dân sự: Không; Vật chứng: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử

đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 02/5/2018, tại Tổ dân phố C, phường T, B, Hà Nội, Nguyễn Minh L tàng trữ 0,830 gam heroine để bán cho người nghiện, trong đó có 01 gói heroin L đang tàng trữ để bán cho T với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Với trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng định khung nào của điều luật nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội tiếp tay cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, xâm hại tới chính sách phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm soát tệ nạn ma túy, chứa đựng nhiều tiềm ẩn gây mất ổn định xã hội. Nhân thân của bị cáo năm 2014 đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Sau khi ra trại bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện để trở thành người công dân có ích mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích là mua bán để kiếm lời. Vì vậy đối với bị cáo cần lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra. Song khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Minh L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h, Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng:

- 01 phong bì bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Minh L và giám định viên là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh đen đã qua sử dụng, số thuê bao 0968924344 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 ;
 - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh L 42(Bốn hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2018.
3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
 - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Minh L và giám định viên.
 - Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh đen đã qua sử dụng, số thuê bao 0968924344.(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 130/18 ngày 09 tháng 7 năm 2018).
4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thúy Hạnh